

**PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ RỪNG,
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG NĂM 2026**

Tên xã: UBND Đồng Tiến

Địa chỉ: Thôn Hồng Dinh, xã Đồng Tiến, tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: 0915437376

Phần I

ĐẶC ĐIỂM TÀI NGUYÊN RỪNG

1. Tài nguyên rừng

Trên địa bàn xã Đồng Tiến có 304,74ha rừng và đất lâm nghiệp chưa giao, đang do xã quản lý, quy hoạch phòng hộ 41,19ha, quy hoạch sản xuất 263,55ha; trong đó:

- Diện tích có rừng: 273,45ha

+ Rừng tự nhiên: 98,54ha.

+ Rừng trồng: 174,91ha.

- Diện tích đất trồng: 31,29ha.

2. Các khu rừng trọng điểm dễ cháy và có nguy cơ bị xâm hại cao

- Khu rừng trọng điểm dễ cháy: Liên Quý, Hội Tiến, Đông Văn, Bắc Văn, Trung Văn, Tân Văn, Đồng Khánh, Hồng Dinh, Bắc Dinh, Đại Tiến, Toàn Thắng.

- Khu rừng có nguy cơ bị xâm hại cao: Rừng phi lao, rừng tràm ven biển.

Phần II

CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN NĂM 2026

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Lâm nghiệp năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2019.

- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025.

- Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung năm 2022.

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

- Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Căn cứ Văn bản số 1644/UBND-NL₄ ngày 04/03/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn công tác BVR-PCCCR, phát triển Lâm nghiệp, tình hình kinh tế, xã hội địa phương

- Trên địa bàn xã Đồng Tiến có 304,74ha rừng và đất Lâm nghiệp, toàn bộ diện tích trên hiện đang do UBND xã quản lý, chủ yếu là rừng Keo, Tràm, Phi lao.

- Những năm qua công tác quản lý, BVR-PCCCR được cấp ủy đảng, chính quyền địa phương rất quan tâm, rừng mang lại hiệu quả về bảo vệ môi trường và thu nhập kinh tế.

- Bên cạnh những kết quả đạt được thì còn những tồn tại đó là một bộ phận Nhân dân còn xem nhẹ công tác quản lý, BVR-PCCCR, tiến hành trồng rừng trên diện tích đất lâm nghiệp do UBND xã quản lý, chủ quan trong việc phòng cháy nên cháy rừng vẫn còn xảy ra.

- Để thực hiện hiệu quả BVR-PCCCR cần tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân. Huy động cả hệ thống chính trị, phối kết hợp tốt các ban, ngành, tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời khi có hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

3. Những nguy cơ xảy ra tình trạng xâm hại rừng, cháy rừng

- Các hộ dân sống gần rừng vô ý dùng lửa bất cẩn ven rừng, xử lý thực bì bằng lửa trong thời điểm nắng nóng.

- Có thể nhận thức một bộ phận Nhân dân chưa đầy đủ khi tự ý trồng và khai thác rừng trên diện tích đất lâm nghiệp do UBND xã đang quản lý, đặc biệt là diện tích rừng quy hoạch phòng hộ ven biển.

- Hàng năm do bão lũ cũng làm thiệt giảm một số diện tích rừng phòng hộ ven biển.

4. Đánh giá kết quả thực hiện, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

4.1 Đánh giá chung kết quả thực hiện

- Ưu điểm:

+ Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của lãnh đạo chính quyền địa phương và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

+ Thành lập các tổ, đội phòng cháy chữa cháy rừng tại cơ sở; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”.

+ Thực hiện nghiêm túc việc tuần tra, tuyên truyền nhắc nhở mọi người khi vào rừng phải chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng.

+ Nhận thức và trách nhiệm của nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng được nâng cao hơn trước.

- Tồn tại, khó khăn:

+ Do thời tiết nắng nóng kéo dài, độ ẩm thấp, đặc biệt vào mùa khô, dễ phát sinh cháy và cháy lan nhanh.

+ Các diện tích rừng bị ảnh hưởng nặng nề của các cơn bão số 5 và số 10 gây ra.

+ Ý thức một bộ phận người dân còn hạn chế: Vẫn còn tình trạng đốt, xử lý thực bì, sử dụng lửa trong rừng không có sự kiểm soát.

+ Thiếu dụng cụ chuyên dụng trong phòng cháy chữa cháy, chủ yếu chữa cháy bằng thủ công nên hiệu quả chưa cao.

4.2 Nguyên nhân

- Biến đổi khí hậu đã làm cho thời tiết cực đoan (nắng nóng, khô hạn kéo dài) không theo quy luật.

- Diện tích rừng chủ yếu là rừng trồng dễ cháy (keo, tràm...).

- Nguồn kinh phí đầu tư cho phòng cháy chữa cháy rừng còn hạn chế.

- Công tác quản lý, giám sát ở một số thôn thiếu chặt chẽ và kịp thời.

4.3 Bài học kinh nghiệm

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương đối với công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị công tác quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được thực hiện tốt.

- Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về BVR-PCCCR phải thường xuyên, liên tục, đa dạng nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân.

- Nhân lực hoạt động trong lĩnh vực BVR-PCCCR phải am hiểu các văn bản pháp luật liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, các quy hoạch của địa phương, ngành trên địa bàn.

- Duy trì thường xuyên việc trực, tuần tra, phát hiện cháy rừng kịp thời, đặc biệt duy trì “4 tại chỗ”, huy động lực lượng phải khẩn trương, di chuyển nhanh, phối hợp tốt giữa các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương.

Phần III

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ RỪNG, PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG NĂM 2026

I. Tổ chức lực lượng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng

Ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 12/03/2026 về việc Kiện toàn Trung đội, Tổ xung kích trong bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2026.

II. Bảo vệ rừng

1. Bố trí lực lượng tuần tra, canh gác: kế hoạch bố trí lực lượng tuần tra trên khu vực rừng thuộc địa bàn xã để phát hiện các hành vi xâm hại rừng.

2. Ngăn chặn chặt phá, lấn chiếm đất rừng, khai thác, vận chuyển, kinh doanh, chế biến lâm sản, săn bắt động vật rừng trái phép.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra các khu vực rừng có nguy cơ xâm hại cao.

- Các hành vi vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp phải được phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. Phòng cháy rừng

1. Các biện pháp phòng cháy rừng

1.1. Công tác tuyên truyền

- UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCC, xây dựng kế hoạch, biên soạn và hướng dẫn nội dung tuyên truyền về công tác PCCC.

- Treo các biển cấm lửa tại các cửa rừng, tại các tuyến đường, thường xuyên nhắc nhở một số người dân ra vào rừng.

- Phát các bản tin dự báo cháy rừng qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Vào mùa nắng nóng phòng Văn hoá -Xã hội phát thanh tuyên truyền cấp dự báo cháy rừng, nguy cơ cháy rừng, trách nhiệm của người dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng đến tận các thôn.

- Thông qua các buổi họp thôn lồng ghép tiến hành tuyên truyền các văn bản pháp luật về công tác bảo vệ rừng như: Luật Lâm nghiệp, Nghị định 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026, Thông tư 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025; Thông tư 85/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 thay thế thông tư 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Giao các phòng: Kinh tế, Văn hoá-Xã hội phối hợp Kiểm lâm địa bàn, các thôn trưởng tổ chức tuyên truyền, ký cam kết trong trường học, các hộ sống gần rừng, các hộ dân có hoạt động liên quan đến rừng về công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phát quang, tu sửa biển báo, biển cấm lửa nhằm tuyên truyền, nhắc nhở mọi người dân nâng cao ý thức, trách nhiệm.

1.2. Giải pháp giảm vật liệu cháy

Trước mùa nắng nóng tiến hành phát dọn thực bì dưới tán rừng, làm tốt công tác vệ sinh rừng, thu gom các cành nhánh đã bị gãy chết.

1.3. Trục cháy rừng và phát hiện cháy rừng

- Trong những ngày nắng nóng nguy cơ cháy rừng cao các thôn trưởng bố trí lực lượng canh gác lửa rừng 24/24 giờ trong ngày.

- Hàng ngày tuần tra canh gác nhằm phát hiện sớm các đám cháy rừng, kiểm soát các hoạt động của con người, nhắc nhở người vào rừng không được sử dụng lửa.

2. Các biện pháp chữa cháy rừng

Yêu cầu chữa cháy là: dập lửa kịp thời, triệt để, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người và phương tiện tham gia chữa cháy. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ.

2.1. Xác định địa điểm, quy mô đám cháy

Khi xảy ra cháy rừng, công việc đầu tiên là xác định địa điểm xảy ra cháy, mức độ, quy mô đám cháy, nắm được các thông số cơ bản như: thảm thực vật, thực bì, hệ thống đường giao thông, vị trí nguồn nước,... để có kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện phù hợp đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí. Việc thông báo nhanh tình hình cháy có thể thực hiện qua các phương tiện thông tin liên lạc hoặc báo trực tiếp.

2.2. Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy

Đến ngay kho chứa dụng cụ, hoặc tự mang các dụng cụ sẵn có thô sơ như: cuốc, cào, xô gánh nước,... để tham gia dập lửa. Những người mang vác dụng cụ nhẹ đi trước, các thao tác phải nhanh gọn để tiếp cận đám cháy càng nhanh càng tốt.

2.3. Kỹ thuật chữa cháy rừng

- Biện pháp này nêu lên để nhằm củng cố và trang bị phương pháp chữa cháy cho lực lượng chữa cháy rừng có hiệu quả, nhanh chóng dập tắt lửa tránh được thiệt hại do cháy rừng lớn gây ra.

- Chủ yếu sử dụng các biện pháp sau: Biện pháp chữa cháy trực tiếp là dùng các dụng cụ như bàn đập, cành cây tươi, bao tải ướt, bình bơm, rựa, cuốc tác động trực tiếp đến đám cháy để làm tắt ngọn lửa.

2.4. Tổ chức, bố trí lực lượng chữa cháy

Theo xác định của lãnh đạo UBND xã, diện tích rừng trên địa bàn phân bố rải rác, phân chia các vùng nhỏ, chỉ xảy ra cháy rừng nhỏ và vừa.

- Đối với các vụ cháy rừng nhỏ, thì lực lượng tại chỗ chủ động chữa cháy rừng, chỉ huy chữa cháy do thôn trưởng ở đó chịu trách nhiệm. Khi phát hiện đám cháy thì Tổ xung kích bảo vệ rừng, PCCCRR khẩn trương triển khai lực lượng dập tắt lửa đồng thời báo ngay cho Ban lãnh đạo UBND xã biết để xử lý và điều động lực lượng hỗ trợ.

- Đối với các vụ cháy có quy mô vừa hoặc quy mô nhỏ nhưng xảy ra ở vùng trọng điểm và nhận định mức độ lây lan đám cháy nhanh, nguy hiểm, ngoài việc xử lý của lực lượng tại chỗ thì Ban lãnh đạo xã phải điều động lực lượng Trung đội bảo vệ rừng, PCCCRR của xã đến ứng cứu, khi báo cáo cần nói rõ địa điểm, đường đi và hướng lây lan của đám cháy.

3. Phương tiện, trang bị, dụng cụ chữa cháy rừng

- Phương tiện phục vụ chữa cháy rừng: Huy động tất cả các xe công của các đơn vị được điều động, đảm bảo phương tiện đủ để chở người và dụng cụ tham gia chữa cháy, một bộ phận lực lượng chữa cháy di chuyển tự túc, sau đó di chuyển bằng đường bộ để tiếp cận đám cháy.

- Trang bị, dụng cụ chữa cháy rừng dự kiến:

TT	Dụng cụ chữa cháy, sửa chữa công trình phòng cháy	ĐV tính	Số lượng
1	Dao phát	Cái	200
2	Đèn pin	Cái	33
3	Cuốc	Cái	55
4	Xẻng	Cái	55
5	Can đựng nước	Cái	100

4. Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban chỉ đạo các cấp

- Khi phát hiện lửa trong rừng phải kịp thời báo cáo về Ban lãnh đạo xã để huy động lực lượng, phương tiện ứng phó.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đột xuất và định kỳ về UBND tỉnh (qua Chi cục Kiểm lâm theo đúng quy định).

- Tổ chức theo dõi thời tiết, tình hình thảm thực vật để có căn cứ xác định cấp dự báo cháy rừng. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về cấp dự báo cháy rừng từ Trung ương, tỉnh để ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có cháy rừng xảy ra.

5. Kinh phí

- Kinh phí hội họp, tuyên truyền:	10.000.000 đồng
- Kinh phí mua sắm dụng cụ chữa cháy:	25.500.000 đồng
Tổng kinh phí thực hiện:	35.500.000 đồng
Trong đó:	
+ Trích ngân sách xã:	30.000.000 đồng
+ Nguồn khác	5.500.000 đồng

Dự toán kinh phí thực hiện phương án BVR-PCCCR hàng năm trên địa bàn xã Đông Tiến được bố trí nguồn từ nguồn ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. Phương án xử lý một số tình huống cháy rừng

1. Tình huống xảy ra cháy rừng nhỏ (*Thôn tự tổ chức chữa cháy*)

Khi tổ trực gác cháy rừng phát hiện lửa gây cháy rừng tại một vị trí nào đó, ví dụ tại vùng tràm thôn Đông Văn, ngay lập tức tin cháy rừng được báo đến Trưởng thôn, sau khi có thông tin báo cáo của Trưởng thôn, lãnh đạo UBND xã nhận thấy đám cháy ít phức tạp, thời tiết chưa đến thời điểm nắng nóng gay gắt, đối tượng rừng bị cháy là cây Keo, Tràm, thời điểm cháy rừng không có gió thổi, địa hình thuận lợi để tiếp cận đám cháy, gần khu vực cháy có hồ nước. Ban lãnh đạo UBND xã đã chỉ đạo Trưởng thôn Đông Văn huy động người dân trong thôn để chữa cháy rừng, sau thời gian 30 phút đám cháy được dập tắt hoàn toàn, không có thiệt hại về rừng, diện tích bị cháy khoảng 500m², chủ yếu là lá khô, cành khô.

2. Phương án xử lý tình huống cháy rừng vừa (*Điều động lực lượng xung kích cấp xã*)

2.1. Giả định tình huống cháy rừng

Tổ trực gác cháy rừng phát hiện cháy rừng tại khu vực thôn Liên Quý, rừng bị cháy là rừng trồng Keo, thực bì dày, vùng rừng bị cháy gần khu dân cư, gần đường, thời điểm cháy gió Tây Nam thổi mạnh, thời gian phát hiện đám cháy lúc 11 giờ 30 phút.

2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng

Sau khi nhận được thông tin, Ban lãnh đạo UBND xã hội ý thấy tình hình cháy rừng có khả năng lan nhanh đã báo cáo UBND tỉnh qua Văn phòng Thường trực (Chi cục Kiểm lâm), đồng thời huy động lực lượng Trung đội, Tổ xung kích BVR-PCCCR, cán bộ công chức, người lao động của xã, để tiến hành di chuyển, tiếp cận đám cháy điều động lực lượng tại chỗ gồm các hộ dân sống gần rừng để tiếp cận chữa cháy rừng.

- Hậu cần mang theo: Nước lọc
- Dụng cụ chữa cháy rừng: Máy thổi gió, dao phát, xô nước
- Chỉ huy: Lãnh đạo UBND xã, dự kiến lực lượng: 50 người
- Đến 12 giờ 10 phút đám cháy được khống chế, dập tắt

2.3. Báo cáo tình hình cháy rừng

Sau khi dập tắt đám cháy, UBND xã chỉ đạo phối hợp kiểm tra báo cáo tình hình vụ cháy rừng đến UBND tỉnh qua Văn phòng Thường trực (Chi cục Kiểm lâm) theo quy định.

2.4. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

* Giải quyết hậu quả:

- Trong quá trình chữa cháy có người bị thương, bị tai nạn, thì phải kịp thời cấp cứu, đồng thời lập hồ sơ ban đầu tiến hành các thủ tục đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

- Sau cháy rừng phải bố trí người canh gác lửa tránh xảy ra cháy lại. Tổng hợp lực lượng tham gia chữa cháy, công khai chế độ rõ ràng.

- Phải có biện pháp phục hồi rừng, trồng mới, trồng dặm vào những diện tích bị cháy.

* Điều tra xử lý:

- Sau đám cháy Công an xã, Kiểm lâm địa bàn phối hợp với các ngành có liên quan điều tra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng để xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật.

- Kiểm lâm địa bàn lập biên bản, phiếu báo cháy ghi rõ vị trí (Lô, khoảnh, tiểu khu) diện tích, năm trồng, mức độ thiệt hại, thời gian cháy, nguyên nhân cháy, số người tham gia chữa cháy và các hồ sơ pháp lý có liên quan. Biên bản được gửi về UBND tỉnh qua Văn phòng Thường trực (Chi cục Kiểm lâm).

- Sau mỗi vụ cháy rừng, UBND xã họp rút kinh nghiệm, khắc phục tồn tại thiếu sót để tăng cường, bổ cứu cho công tác PCCC trong thời gian tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Hạt Kiểm lâm Thạch Hà;
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng: Kinh tế, Văn hoá-Xã hội;
- Trung đội, Tổ xung kích BVR-PCCC;
- Các thôn: Liên Quý, Hội Tiến, Đông Văn, Bắc Văn, Trung Văn, Tân Văn, Đồng Khánh, Hồng Dinh, Bắc Dinh, Đại Tiến, Toàn Thắng;
- Lưu: VP, KT7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Huyền